

08 / 06 ~ 08 / 09 日肇喜登峰 ~ 慶璉禾登豐公開賽 參賽名單

PLAYER LIST

2024.08.04 07:25 TPGA 羅仕鈞

No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.
1	劉永華	TWN	49	水野 眞惟智	JPN	97	林為超	TWN
2	呂偉智	TWN	50	吉桑 佑太	JPN	98	林明業	TWN
3	廖煥鈞	TWN	51	曾子豪	TWN	99	林煒傑	TWN
4	王偉軒	TWN	52	Chapchai Nirat	THA	100	李東晁	TWN
5	謝繼賢	TWN	53	Worrasorn Suwanpanang	THA	101	游家瑋	TWN
6	葉昱辰	TWN	54	Gabriele De Barba	ITA	102	李 瞳	TWN
7	高 藤	TWN	55	李謹州	TWN	103	Bond Chan	AUS
8	賴嘉一	TWN	56	渡邊 龍ノ介	JPN	104	張鈞翔	TWN
9	黃 頌	TWN	57	張簡克諺	TWN	105	櫻井 建都	JPN
10	呂孫儀	TWN	58	高橋 慶祐	JPN	106	陳祐翔	TWN
11	張哲瑜	TWN	59	Min Wook Gwon	KOR	107	李昭樺	TWN
12	蔡尚愷	TWN	60	陳傑生	TWN	108	Aidric Jose Chan	PHL
13	陳裔東	TWN	61	Puwit Anupansuebsai	THA	109	劉威汎	TWN
14	林張恆	TWN	62	陳宥蕓	TWN	110	陳兆豐a	TWN
15	伴 翔太郎	USA	63	汪聰傑	TWN	111	林楷傑a	TWN
16	溫楨祥	TWN	64	許智凱	TWN	112	吳丞軒a	TWN
17	卓宗霖	TWN	65	森岡 俊一郎	JPN	113	施友翔a	TWN
18	許育誠	TWN	66	巫耀微	TWN	114	黃彥鈞a	TWN
19	沙比亞特·馬克	TWN	67	楊 豪	TWN	115	張廷瑋a	TWN
20	邱瀚霆	TWN	68	張宇誠	TWN	116	陳亮宇a	TWN
21	曾豐棟	TWN	69	黃韋豪	TWN	117	余秉學a	TWN
22	林耕緯	TWN	70	劉澤森	TWN	118	姜威存a	TWN
23	洪朝鑫	TWN	71	江以安	TWN	119	溫 新a	TWN
24	呂文德52	TWN	72	葉佳胤	TWN	120	黃茂富a	TWN
25	劉又睿	TWN	73	陳科壹	TWN	121	瀨下 裕太a	JPN
26	沈威成	TWN	74	翁永田	TWN	122	潘福強	TWN
27	許立朋	TWN	75	蔡勁賜	TWN	123	陳孝虎	TWN
28	葉 甫	TWN	76	橫田 竜成	JPN			
29	王勝暉	TWN	77	郭時雨	TWN			
30	黃議增	TWN	78	辜柏雲	TWN			
31	林義淵	TWN	79	陳暉泓	TWN			
32	李士鴻	TWN	80	黃泊儒	TWN		USA	1
33	連驪森	TWN	81	鄭存宸	TWN		THA	6
34	汪德昌	TWN	82	方傳崑	TWN		JPN	9
35	林宸駒	TWN	83	陳守成	TWN		ITA	1
36	林大鎬	TWN	84	王力偉	TWN		KOR	1
37	黃冠勳	TWN	85	陳鳴悒	TWN		CAN	1
38	陳威勝	TWN	86	Phatthara Amornwetcharat	THA		AUS	1
39	洪瑞誠	TWN	87	葉偉志	TWN		PHL	1
40	王璽安	TWN	88	方胤人	TWN		TWN 職業	90
41	林遠惟	TWN	89	高橋 周平	JPN		TWN 業餘	12
42	Warun Ieamgaew	THA	90	陳柏睿	TWN			
43	詹佳翰	TWN	91	羅政元	TWN			
44	謝旻軒	TWN	92	楊斐皓	TWN			
45	林晟毓	TWN	93	施俊宇	TWN			
46	蘇晉弘	TWN	94	許維宸	TWN			
47	陳伯豪	TWN	95	陳慶儒	TWN			
48	Tawit Polthai	THA	96	Daniel Core	CAN			